

Bảo đảm thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở

Ngày nhận bài: 07/02/2025 | Ngày phản biện: 08/02/2025 | Ngày xuất bản: 25/02/2025

Tác giả: Cao Thị Dung (Học viện Báo chí và Tuyên truyền)

Tóm tắt: Thực hiện dân chủ ở cơ sở - xã, phường, thị trấn, cộng đồng dân cư, cơ quan, đơn vị, tổ chức - là phương thức phát huy quyền làm chủ của nhân dân trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, để nhân dân biết, nhân dân bàn, nhân dân làm, nhân dân kiểm tra, nhân dân thụ hưởng. Thực hiện dân chủ ở cơ sở là vấn đề quan trọng, luôn được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước. Để dân chủ ở cơ sở được hiện thực hóa, việc đảm bảo thực hiện với những cơ chế cụ thể là vấn đề cấp thiết.

Tình hình thực hiện dân chủ ở cơ sở thời gian qua

Chủ trương của Đảng tại Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18/02/1998 của Bộ Chính trị về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở đã được cụ thể hóa thông qua nhiều văn bản pháp luật. Việc thực hiện dân chủ ở cơ sở trước đó đã được quy định chi tiết trong bốn văn bản quan trọng: (1) Nghị quyết số 55/NQ-UBTVQH10 ngày 30/8/1998 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của các cơ quan; (2) Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007, quy định về việc thực hiện dân chủ tại xã, phường, thị trấn; (3) Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ, đề cập đến thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; (4) Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020, hướng dẫn chi tiết một số điều của Bộ luật Lao động liên quan đến điều kiện lao động và quan hệ lao động.

Những văn bản này đã định rõ và đầy đủ nội dung và hình thức thực hiện dân chủ ở cơ sở, tuân thủ chủ trương của Đảng và Nhà nước về "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra" (chưa bao gồm dân giám sát và dân thụ hưởng). Các văn bản được ban hành phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của đất nước từ đó tạo ra cơ sở pháp lý để thực hiện quyền làm chủ của nhân dân và cán bộ, công chức, viên chức, và người lao

động tại cơ sở. Điều này đã góp phần tích cực vào sự chuyển đổi trong cuộc sống chính trị - xã hội của nước ta.

Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 đã được thông qua tại kỳ họp thứ 4 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV vào ngày 10/11/2022 và sẽ chính thức có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2023. Đây là cơ sở chính trị, pháp lý, là sự thể chế hóa quan điểm của Đảng và tư tưởng Hồ Chí Minh liên quan đến việc xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa. Luật đồng thời cũng là một phần quan trọng trong quá trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, mục tiêu để phục vụ nhân dân, được thực hiện bởi nhân dân và vì lợi ích của nhân dân.

Theo quy định của Luật thực hiện dân chủ cơ sở, phạm vi thực hiện dân chủ được cụ thể hóa như sau: Tất cả công dân đều có quyền thực hiện dân chủ tại nơi cư trú, bao gồm xã, phường, thị trấn và thực hiện dân chủ tại cơ quan, đơn vị công tác đối với công dân là cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Việc thực hiện dân chủ tại xã, phường, thị trấn mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần xây dựng môi trường chính trị lành mạnh, thực hiện quyền làm chủ của nhân dân, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ, tạo ra động lực mạnh mẽ để thực hiện thành công các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng và an ninh ở từng địa phương và trên phạm vi cả nước.

Thực hiện dân chủ trong các loại hình doanh nghiệp đã đảm bảo quyền của người lao động được thông tin, tham gia thảo luận, kiểm tra, và giám sát các vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích của họ. Điều này đã đóng góp tích cực vào việc nâng cao ý thức trách nhiệm của người lao động, thúc đẩy tinh thần sáng tạo, cải tiến công nghệ, tăng cường năng suất lao động. Đồng thời, cũng đóng góp vào việc thúc đẩy sự phát triển của hoạt động sản xuất và kinh doanh của doanh nghiệp, cải thiện chất lượng đời sống của người lao động, và đảm bảo sự hài hòa trong lợi ích giữa người lao động và người sử dụng lao động.

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được, sau khi đánh giá kết quả thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW, Đảng đã chỉ đạo nhiều biện pháp cụ thể liên quan đến việc đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân và đề xuất cải tiến thể chế về dân chủ ở cơ sở. Năm 2013, Hiến pháp và các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đã thêm nhiều điều khoản mới về quyền làm chủ và tham gia quản lý nhà nước và xã hội của nhân dân.

Tuy nhiên, thực tế trong việc thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở trong thời gian qua đã bộc lộ một số bất cập, hạn chế: (i) Nội dung và phương thức thực hiện dân chủ ở cơ sở chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu thực tế; (ii) Phạm vi và đối tượng áp dụng cho việc thực hiện dân chủ ở cơ sở đã được quy định trong nhiều văn bản pháp luật có giá trị khác nhau, tạo ra sự thiếu đồng nhất và toàn diện; (iii) Trách nhiệm trong việc đảm bảo thực hiện dân chủ ở cơ sở chưa được xác định cụ thể và thiếu các quy định về cách xử lý vi phạm; (iv) Sự tham gia, giám sát của các tổ chức chính trị xã hội – Mặt trận tổ quốc và các tổ chức thành viên trong một số trường hợp chưa phát huy được vai trò trong thực hiện quyền làm chủ của nhân dân; (v) Tính chủ động và sáng tạo của nhân dân trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở chưa được đánh giá và thúc đẩy đúng mức, cụ thể:

Thứ nhất, những hạn chế, bất cập trong thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn

Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn là bộ phận quan trọng trong việc phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Tuy nhiên, trên thực tế, vẫn tồn tại những hạn chế.

Sự tham gia của nhân dân vào các hoạt động của chính quyền cơ sở và các cấp chính quyền, cũng như việc góp ý trong quá trình xây dựng và ban hành quyết định hành chính, hiện vẫn còn bị hạn chế. Việc công khai thông tin tại cơ sở chưa thực sự hiệu quả và minh bạch. Nhiều nội dung quan trọng như mục tiêu sử dụng đất, ngân sách, hay các công việc đầu tư dự án vẫn được bố trí chậm, thiếu đầy đủ hoặc chỉ mang tính hình thức, làm cho người dân khó tiếp cận thông tin, dẫn đến tình trạng nghi ngờ và thiếu sự đồng thuận với các quyết định của chính quyền.

Cơ chế đối thoại giữa chính quyền và người dân chưa được triển khai đều đặn và chưa hiệu quả. Nhiều địa phương tổ chức lấy ý kiến kiến trúc dân chỉ mang tính chất hình thức, thiếu thực chất, dẫn đến các quyết định không phản ánh đúng nguyện vọng của người dân. Việc tổ chức các cuộc họp dân dân hoặc hội nghị thường không đảm bảo sự tham gia đông đủ và mang tính xây dựng dẫn đến tình trạng tăng cường khiếu nại và khởi kiện đối với các quyết định hành chính, đặc biệt là trong các vấn đề liên quan đến đất đai và bồi thường giải phóng mặt bằng. Công tác giải quyết đơn thư, phản ánh, kiến nghị của dân dân

tại một số địa phương còn chậm và thiếu minh bạch. Nhiều phản ánh của người dân chưa được giải quyết hoặc thậm chí bị bỏ qua, dẫn đến sự căng thẳng và giảm bớt niềm tin vào chính quyền.

Nội dung phải được công khai bị hạn chế và chưa thực sự phù hợp với quy định của Luật Tiếp cận thông tin và các luật chuyên ngành tương tự. Quy định về hình thức công khai thông tin cũng cần được cập nhật và điều chỉnh để phù hợp hơn với sự tiến bộ trong lĩnh vực khoa học công nghệ, đồng thời cần kế hoạch xây dựng hệ thống chính quyền điện tử và chính quyền số. Nội dung nhân dân có thể thảo luận và quyết định vẫn còn hạn chế, không đáp ứng đầy đủ yêu cầu và mong muốn của Nhân dân. Cần mở rộng việc tham gia của Nhân dân và các chủ thể khác trong việc đề xuất và quyết định các vấn đề quan trọng, thể hiện tinh thần dân chủ trực tiếp theo Nghị quyết của Đảng và Hiến pháp năm 2013. Hiện tại, việc nhân dân tham gia thường giới hạn trong việc thảo luận và quyết định các nội dung do Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo Trưởng thôn và Tổ trưởng Tổ dân phố đề xuất, chưa thực sự khai thác hết tiềm năng và vai trò của cộng đồng trong việc đưa ra các đề xuất và quyết định trực tiếp.

Thứ hai, những hạn chế, bất cập trong thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng, Nhà nước và tổ chức chính trị - xã hội

Việc thực hiện dân chủ ở các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng, Nhà nước và tổ chức chính trị - xã hội Việt Nam mặc dù đã có nhiều nỗ lực nhưng vẫn tồn tại nhiều hạn chế và bất cập. Một trong những vấn đề nổi bật là sự thiếu minh bạch trong các quy trình ra quyết định. Nhiều thông tin quan trọng liên quan đến các chính sách, kế hoạch phát triển không được công khai hoặc truyền đạt thiếu rõ ràng, khiến cho cán bộ, công chức và người dân không có đủ thông tin để tham gia ý kiến, từ đó làm giảm tính hiệu quả và độ tin cậy của các quyết định đó.

Bên cạnh đó, văn hóa tổ chức tại nhiều cơ quan công lập vẫn còn mang tính bảo thủ, dẫn đến việc khuyến khích sự im lặng và sự tuân thủ mệnh lệnh một chiều. Điều này không chỉ gây ra cảm giác thiếu trách nhiệm mà còn hạn chế khả năng sáng tạo và tinh thần chủ động của từng cá nhân. Các kênh tiếp nhận ý kiến từ cấp dưới đến cấp trên thường yếu kém, khiến cho nhiều ý kiến, đề xuất hay phản ánh của người lao động không được lắng nghe và xem xét một cách

ngghiêm túc.

Thêm vào đó, việc thực hiện dân chủ vẫn còn tình trạng mang tính hình thức, khi mà nhiều cơ sở công lập vẫn chỉ thực hiện vì áp lực từ cấp trên mà thiếu đi sự chân thành trong việc khuyến khích và tạo điều kiện cho mọi thành viên tham gia. Sự giám sát từ cộng đồng và các tổ chức xã hội cũng còn hạn chế, làm cho việc thực hiện quyền lợi và nghĩa vụ của cán bộ, công chức chưa được đảm bảo đầy đủ. Như vậy, để nâng cao thực hiện dân chủ ở các cơ quan công lập, cần có những cải cách mạnh mẽ về quy trình, cơ chế và văn hóa tổ chức, nhằm tạo ra một môi trường làm việc cởi mở, minh bạch và đầy trách nhiệm hơn.

Thứ ba, những hạn chế, bất cập trong thực hiện dân chủ tại doanh nghiệp:

Việc thực hiện dân chủ tại các doanh nghiệp hiện nay vẫn còn nhiều hạn chế và bất cập. Một trong những vấn đề nổi bật là sự thiếu minh bạch trong các quyết định quản lý. Nhiều doanh nghiệp không cung cấp đầy đủ thông tin cho nhân viên về các chiến lược, kế hoạch phát triển hoặc tình hình tài chính, dẫn đến sự thiếu tin tưởng và không hài lòng trong đội ngũ lao động. Khi nhân viên không được thông tin đầy đủ, họ khó có thể tham gia vào quá trình ra quyết định, làm mất đi cơ hội phát huy ý kiến và sáng kiến của họ.

Bên cạnh đó, trong nhiều doanh nghiệp, cơ chế phản hồi ý kiến chưa thực sự hiệu quả. Dù có các kênh để nhân viên cung cấp ý kiến đóng góp, nhưng thực tế, nhiều ý kiến vẫn không được lắng nghe hoặc bị xem nhẹ. Điều này không chỉ làm giảm động lực làm việc mà còn tạo cảm giác bất bình trong nội bộ. Hơn nữa, trong môi trường làm việc, vẫn tồn tại tâm lý ngại ngùng khi phát biểu ý kiến trước cấp trên, dẫn đến việc nhân viên không dám đưa ra quan điểm hay đề xuất cải tiến.

Ngoài ra, vấn đề phân quyền cũng là một bất cập lớn. Có nhiều doanh nghiệp vẫn duy trì cơ cấu tổ chức tập trung, khiến cho việc ra quyết định chủ yếu nằm trong tay một số ít người, trong khi đó, những người có kinh nghiệm và hiểu biết thực tế về công việc hàng ngày lại không được tham gia. Điều này không chỉ dẫn đến sự thiếu công bằng mà còn làm giảm tính sáng tạo và sự linh hoạt trong công việc. Để khắc phục những hạn chế này, các doanh nghiệp cần xây dựng một môi trường làm việc dân chủ hơn, khuyến khích sự tham gia của mọi nhân viên vào quá trình ra quyết định, đồng thời đảm bảo thông tin được truyền

đạt một cách minh bạch và hiệu quả.

Tiếp tục đảm bảo thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở thời gian tới

Trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở, công dân được hưởng những quyền cơ bản sau đây: Quyền truy cập thông tin công khai và yêu cầu nhận thông tin đầy đủ, chính xác, và kịp thời theo quy định của pháp luật; quyền đề xuất sáng kiến, tham gia ý kiến, thảo luận và quyết định đối với các vấn đề liên quan đến thực hiện dân chủ ở cơ sở, tuân theo quy định của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở và các quy định pháp luật liên quan; quyền kiểm tra, giám sát, đưa ra kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo, và khởi kiện đối với các quyết định và hành vi vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật; quyền được công nhận, tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp trong quá trình thực hiện dân chủ ở cơ sở, tuân theo quy định của pháp luật.

Bên cạnh quyền, công dân cũng có nghĩa vụ trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở, bao gồm: Tuân thủ các quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở; chấp hành quyết định của cộng đồng dân cư, chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị, và tổ chức có sử dụng lao động; khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong thực hiện dân chủ cơ sở, nhanh chóng, kịp thời kiến nghị, phản ánh, tố cáo đến cơ quan có thẩm quyền; khi hiện thực hóa các quyền trong thực hiện dân chủ cơ sở cần tôn trọng và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các chủ thể khác.

Dựa trên quyền và nghĩa vụ trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở, công dân được công nhận, tôn trọng và bảo vệ các quyền con người và quyền công dân về mặt chính trị, dân sự, kinh tế, văn hóa và xã hội; được bảo đảm thực hiện các quyền liên quan đến việc thực hiện dân chủ ở cơ sở; được nhận thông tin đầy đủ và kịp thời về các quyền và lợi ích hợp pháp, cũng như về các chính sách xã hội và phúc lợi xã hội theo quy định của pháp luật; được hưởng lợi từ thành quả của sự đổi mới và phát triển kinh tế - xã hội, cũng như từ chế độ an sinh xã hội và sự an toàn và ổn định của đất nước, địa phương, cơ quan, đơn vị và tổ chức có sử dụng lao động. Công dân cũng có quyền hưởng lợi từ kết quả thực hiện dân chủ tại nơi cư trú, công tác hoặc làm việc; được tạo điều kiện để tham gia vào quá trình học tập, công việc, lao động, sản xuất, kinh doanh và cải thiện, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của bản thân, gia đình và cộng đồng.

Để thực hiện các quyền và nghĩa vụ liên quan đến dân chủ ở cơ sở và đảm bảo quyền thụ hưởng của công dân, Nhà nước đã đề xuất các biện pháp bảo đảm cơ sở pháp lý như sau:

Một là, bồi dưỡng và nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho những người được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở. Đây là giải pháp cơ bản, quan trọng góp phần hiện thực hóa các quy định của pháp luật thực hiện dân chủ ở cơ sở. Chủ thể thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở ngày càng nâng cao về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, nắm sâu, hiểu sát quy định và thực tiễn đời sống là nền tảng để người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện tốt cơ chế dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra và dân thụ hưởng.

Hai là, tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến và giáo dục về pháp luật liên quan đến việc thực hiện dân chủ ở cơ sở, nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng về việc đảm bảo dân chủ ở cơ sở. Công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến trong thực tiễn có thể triển khai dưới nhiều hình thức trực tiếp hoặc gián tiếp giúp các chủ thể tương minh hơn các quy định của pháp luật, từ đó triển khai đúng, trúng pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Ba là, nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức và vai trò gương mẫu của các cán bộ lãnh đạo, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở. Đánh giá mức độ thực hiện dân chủ ở cơ sở của chính quyền địa phương cấp xã, cơ quan, đơn vị và tổ chức sẽ được sử dụng làm căn cứ để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.

Bốn là, khen thưởng các gương điển hình và cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thúc đẩy và tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở, đồng thời xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật liên quan đến việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Năm là, hỗ trợ và khuyến khích sử dụng công nghệ thông tin, khoa học - kỹ thuật, cung cấp các phương tiện kỹ thuật và đảm bảo điều kiện cần thiết để tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở phù hợp với sự phát triển của chính quyền điện tử, chính quyền số, và xã hội số.

Pháp luật quy định rõ các hành vi bị nghiêm cấm nhằm đảm bảo việc thực hiện dân chủ ở cơ sở diễn ra đúng đắn, hiệu quả và minh bạch. Trong đó, nghiêm cấm mọi hành vi gây khó khăn, phiền hà hoặc cản trở người dân trong quá trình

thực hiện quyền dân chủ tại cơ sở. Đồng thời, các hành vi bao che, ngăn cản, trù dập hoặc thiếu trách nhiệm khi xử lý các ý kiến, kiến nghị, khiếu nại và tố cáo cũng bị nghiêm cấm tuyệt đối. Việc tiết lộ thông tin liên quan đến người tố cáo hoặc những cá nhân cung cấp thông tin về việc thực hiện dân chủ cũng được xem là vi phạm nghiêm trọng. Lợi dụng việc thực hiện dân chủ để thực hiện các hành vi xâm phạm đến an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, hoặc làm tổn hại lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân là hành động bị ngăn cấm. Các hành vi xuyên tạc, vu khống, kích động mâu thuẫn, gây chia rẽ vùng miền, dân tộc, tôn giáo hoặc kích động bạo lực, tạo ra thiệt hại cho cá nhân, cơ quan, tổ chức cũng thuộc nhóm bị nghiêm cấm. Mọi thủ đoạn như giả mạo giấy tờ, gian lận, hoặc sử dụng mưu kế làm sai lệch kết quả thảo luận, quyết định hay ý kiến đóng góp của người dân đều bị xử lý nghiêm theo quy định pháp luật. Những biện pháp này nhằm đảm bảo quyền làm chủ của người dân được thực thi đúng mục tiêu, đồng thời bảo vệ an ninh, trật tự xã hội và lợi ích chung.

Đối với các hành vi vi phạm quy định của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở, Nhà nước sẽ áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm cụ thể như sau:

Thứ nhất, với cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến thực hiện dân chủ ở cơ sở, mức xử lý sẽ phụ thuộc vào mức độ nghiêm trọng và tính chất vi phạm. Các biện pháp có thể bao gồm xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự. Trong trường hợp hành vi vi phạm gây ra thiệt hại, cá nhân đó phải chịu trách nhiệm bồi thường theo quy định pháp luật.

Thứ hai, đối với các tổ chức vi phạm quy định pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở, các biện pháp xử lý cũng sẽ dựa trên tính chất và mức độ vi phạm. Thông thường, tổ chức có thể bị xử phạt hành chính. Nếu hành vi vi phạm gây tổn thất, tổ chức đó phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định.

Thứ ba, trường hợp cán bộ, công chức, viên chức lợi dụng chức vụ, quyền hạn để vi phạm các quy định của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở, gây xâm phạm đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức hoặc cá nhân, mức độ xử lý sẽ tương xứng với hành vi vi phạm. Tùy theo mức độ, họ có thể bị kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự. Đặc biệt, nếu hành vi vi phạm gây thiệt hại, cá nhân đó phải bồi thường hoặc hoàn trả theo quy định.

Quá trình xử lý các hành vi vi phạm, bao gồm xử phạt hành chính, áp dụng các biện pháp kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm, sẽ được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành nhằm bảo vệ quyền dân chủ ở cơ sở.

Như vậy, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XV thông và có hiệu lực thi hành từ ngày 1/7/2023. Đây là cơ sở vững chắc để thực hiện và thúc đẩy rộng rãi dân chủ xã hội chủ nghĩa, quyền làm chủ và vai trò tự quản của Nhân dân. Thông qua việc triển khai nghiêm túc các quy định của pháp luật sẽ tiếp tục khẳng định và đóng góp vào việc thực hiện tốt hơn, có hiệu quả hơn phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân thụ hưởng"./.

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Anh Đào (2023), "Quy chế dân chủ ở cơ sở và những điểm mới của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở qua các loại hình trên các lĩnh vực đời sống xã hội", <https://ninhthuan.dcs.vn/bandanvan/1294/31200/54421/287509/Quy-che-dan-chu-o-co-so/Quy-che-dan-chu-o-co-so-va-nhung-diem-moi-cua-Luat-Thuc-hien-dan-chu-o-co-so-qua-cac-loai-hinh-tren-cac-linh-vuc-doi-song-xa-hoi---.aspx>
2. Quốc hội (2022), Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở.
3. Ngô Văn Sỹ (2021), "Nhìn lại hơn 20 năm thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở", <https://tapchicongsan.org.vn/web/guest/thuc-tien-kinh-nghiem1/-/2018/821526/nhin-lai-hon-20-nam-thuc-hien-quy-che-dan-chu-o-co-so.aspx>